

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 129/2018/QĐDS-HNGĐ

Ngày: 02-7-2018.

V/v: Yêu cầu xác định cha cho con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Sang - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Đoàn Anh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 105/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2018, về yêu cầu xác định cha cho con, theo Quyết định mở phiên họp số 28/2018/QĐPH-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Duy T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Đỗ Thị Kim C, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Cháu Nguyễn Duy Thành Đ, sinh ngày 04/9/2017. Người đại diện hợp pháp Chị Đỗ Thị Kim C, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Anh Nguyễn Xuân G, sinh năm 1984. Địa chỉ: Xóm X, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

3. Những vấn đề cụ thể thể người yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu Tòa án xác định anh Phạm Duy T là cha của cháu Nguyễn Duy Thành Đ, sinh ngày 04/9/2017.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Anh Phạm Duy T có đơn yêu cầu Tòa án xác định cha cho con. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đỗ Thị Kim C, cháu Nguyễn Duy T hiện cư trú tại xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 89, Điều 101, Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình, yêu cầu xác định cha cho con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc.

[2] Về nội dung liên quan đến yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

Anh Phạm Duy T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đỗ Thị Kim C trình bày: Anh Phạm Duy T và chị Đỗ Thị Kim C tự nguyện thương yêu nhau từ tháng 9/2016, đến đầu năm 2017 thì chị C mang thai. Trong thời gian này vợ chồng chị C và anh Nguyễn Xuân G xảy ra mâu thuẫn. Tháng 7/2017 thì chị C và anh G đã ly hôn theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/9/2017, chị C sinh cháu Nguyễn Duy Thành Đ. Cả anh T và chị C đều xác định cháu Đ là con của anh T. Tuy nhiên, tại giấy khai sinh số 35/2018 ngày 02/3/2018 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp, tên cha của cháu Đ là Nguyễn Xuân G.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cũng như quan hệ huyết thống của anh T và cháu Đ; anh T yêu cầu Tòa án xác định anh T là cha của cháu Nguyễn Duy Thành Đ.

Anh Nguyễn Xuân G trình bày: Anh G và chị Đỗ Thị Kim C đã ly hôn theo quy định của pháp luật, cháu Nguyễn Duy Thành Đ sinh ra sau khi anh và chị C đã ly hôn nên không phải là con đẻ của anh và xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự.

Tại kết luận giám định số 390/C54C(Đ5) ngày 11/6/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận cháu Nguyễn Duy Thành Đ là con đẻ của chị Đỗ Thị Kim C và anh Phạm Duy T với xác suất 99,999999%.

Như vậy, việc anh Phạm Duy T yêu cầu Tòa án xác định anh là cha của cháu Nguyễn Duy Thành Đ, sinh ngày 04/9/2017 là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Quá trình thụ lý, giải quyết việc Hôn nhân và gia đình Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thấy rằng yêu cầu của anh Nguyễn Duy Thành Đ phù hợp pháp luật, có căn cứ nên đề nghị Tòa án áp dụng Điều 89, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 10 Điều 29, Điều 35, Điều 362, Điều 363, Điều 367, Điều 369 và Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định anh Phạm Duy T là cha đẻ của cháu Nguyễn Duy Thành Đ, sinh ngày 04/9/2017. Anh Phạm Duy T được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 89, khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 10 Điều 29, Điều 35, Điều 362, Điều 363, Điều 367, Điều 369 và Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Luật hộ tịch; Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hộ tịch.

1. Xác định anh Phạm Duy T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa là cha đẻ của cháu Nguyễn Duy Thành Đ, sinh ngày 04/9/2017.

2. Anh Phạm Duy T, chị Đỗ Thị Kim C có quyền yêu cầu Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc cải chính hộ tịch cho cháu Nguyễn Duy Thành Đ theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm và lệ phí khác:

- Anh Phạm Duy T được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho anh Phạm Duy T 300.000đồng tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 001738 ngày 16/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Lệ phí trưng cầu giám định Gen (AND) để xác định quan hệ huyết thống cha, mẹ, con giữa anh Phạm Duy T, chị Đỗ Thị Kim C và cháu Nguyễn Duy Thành Đ là 4.680.000đ. Anh T đã nộp đủ lệ phí trưng cầu giám định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đối với người vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND Phú Lộc;
- Chi cục THADS Phú Lộc;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã L, huyện Phú Lộc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phan Sang

